

Số: 42/BC - UBND

Kỳ Tây, ngày 07 tháng 06 năm 2024

BÁO CÁO

Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo 6 tháng đầu năm 2024

(Thời gian báo cáo từ ngày 15/12/2023 đến ngày 10/06//2024)

I. TÌNH HÌNH KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Tình hình khiếu nại, tố cáo

Tình hình khiếu nại, tố cáo trên địa bàn xã trong quý; không phát sinh khiếu nại, tố cáo.

a) Về khiếu nại: Không

b) Về tố cáo: Không

2. Nguyên nhân của tình hình khiếu nại, tố cáo

Tình hình chính trị, an ninh, xã hội trên địa bàn cơ bản ổn định, không phát sinh khiếu nại, tố cáo.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Công tác tiếp công dân (Biểu số 01/TCD)

- Tổng số lượt tiếp 0 lượt, số người được tiếp 0 ; số vụ việc 0 (tiếp lần đầu 0, tiếp nhiều lần); số đoàn đông người được tiếp (số đoàn, số người, tiếp lần đầu, tiếp nhiều lần).

- Kết quả tiếp công dân của Chủ tịch UBND xã thực hiện tiếp công dân định kỳ vào thứ 5 hàng tuần. 6 tháng đầu năm 2024, đã tổ chức 20 kỳ tiếp công dân định kỳ và không có công dân tham gia.

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn (Biểu số 01/XLD, 02/XLD, 03/XLD, 04/XLD)

a) Tổng số đơn: Kỳ trước chuyển sang 0, tiếp nhận trong kỳ 0

- Số đơn đã xử lý 0 Tổng số đơn tiếp nhận;

- Số đơn, số vụ việc đủ điều kiện xử lý 0

b) Phân loại, xử lý đơn

- Phân loại theo nội dung:

+ Số đơn, số vụ việc khiếu nại: 0

+ Số đơn, số vụ việc tố cáo: 0

+ Số đơn, số vụ việc kiến nghị, phản ánh: 0

- Phân loại theo tình trạng giải quyết

+ Số đơn, số vụ việc đã giải quyết: 0

+ Số đơn, số vụ việc chưa giải quyết: 0

c) Kết quả xử lý đơn

- Số đơn, số vụ việc thuộc thẩm quyền: 0²
- Số đơn, số vụ việc không thuộc thẩm quyền: 0

3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền (Biểu số 01/KQGQ, 02/KQGQ, 03/KQGQ, 04/KQGQ)

Tổng số đơn, số vụ việc (khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh) đã giải quyết/ tổng số đơn, số vụ việc (khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh) phải giải quyết; tỷ lệ giải quyết.

a) Kết quả giải quyết khiếu nại (Biểu số 01/KQGQ, 02/KQGQ)

- Tổng số đơn, số vụ việc đã giải quyết 0/0 tổng số đơn, số vụ việc phải giải quyết; tỷ lệ giải quyết;

- Tổng hợp quyết định giải quyết khiếu nại đã thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân, kiến nghị xử lý trách nhiệm, chuyển cơ quan điều tra...;

- Phân tích kết quả giải quyết đối với các vụ việc khiếu nại lần đầu, lần 2, việc chấp hành thời hạn giải quyết khiếu nại;

- Kết quả thực hiện quyết định giải quyết khiếu nại: Số quyết định phải thực hiện, số quyết định đã thực hiện xong; qua thực hiện đã thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân; số người đã bị xử lý trách nhiệm, đã khởi tố...

b) Kết quả giải quyết tố cáo (03/KQGQ, 04/KQGQ)

- Tổng số đơn, số vụ việc đã giải quyết 0/0 tổng số đơn, số vụ việc phải giải quyết; tỷ lệ giải quyết;

- Tổng hợp kết luận nội dung tố cáo đã thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân, kiến nghị xử lý trách nhiệm, ...;

- Phân tích kết quả giải quyết đối với các vụ việc tố cáo lần đầu, tố cáo tiếp, việc chấp hành thời hạn giải quyết tố cáo;

- Kết quả thực hiện kết luận nội dung tố cáo: Số kết luận phải thực hiện, số kết luận đã thực hiện xong; số tiền, đất đã thu hồi cho nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân; số người đã bị xử lý trách nhiệm, ...

c) Kết quả giải quyết kiến nghị, phản ánh (04/XLD)

- Tổng số vụ việc đã giải quyết 0/0 tổng số vụ việc phải giải quyết; tỷ lệ giải quyết 0

4. Bảo vệ người tố cáo: không có

5. Công tác quản lý nhà nước về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo (03/QLNN)

a) Sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền về công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo: UBND xã đã xây dựng kế hoạch đối thoại, lịch tiếp công dân của chủ tịch UBND xã, được thông tin rộng rãi để nhân dân được biết và tham gia.

b) Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế, ban hành văn bản chỉ đạo điều hành và tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật

- Số văn bản ban hành mới, sửa đổi bổ sung, hủy bỏ;

- Tập huấn tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo (số lớp, số người): không

c) Thanh tra trách nhiệm tổng số³ cuộc, tổng số đơn vị được thanh tra, số đơn vị có vi phạm), kiến nghị xử lý trách nhiệm (hành chính, chuyên cơ quan điều tra); đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra, quyết định xử lý: Tổng số kết luận thực hiện, kết (quả thực hiện (số tổ chức, cá nhân đã xử lý hành chính, khởi tố).

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm

UBND xã quan tâm công tác chỉ đạo, điều hành, thực hiện chức năng quản lý nhà nước về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; việc thực hiện các quy định, chỉ đạo của cấp trên; công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật. Phân công cán bộ trực tiếp công dân và tổ chức tiếp công dân định kỳ nghiêm túc theo quy định .

2. Tồn tại, hạn chế: Không

3. Nguyên nhân: Không

IV. DỰ BÁO TÌNH HÌNH

V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU TRONG KỲ TIẾP THEO

Thụ lý giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết.

Đôn đốc bộ phận chuyên môn giải quyết dứt điểm các vụ việc, không để đơn tồn đọng kéo dài.

VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT: Không có

Nơi nhận:

- Thanh tra huyện;
- Ban TCD huyện;
- Lưu: TT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hồng Thắng

